

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/DS-ST

Ngày: 30-9-2020

V/v “tranh chấp hợp đồng góp hội”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Minh Lâm;

2. Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng góp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41A/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1978; cư trú tại: Tổ 11, ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt có đơn xin”.

- *Bị đơn:* Chị Lương Kim P, sinh năm 1964; cư trú tại: Tổ 6, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Chị H là chủ thảo hội, chị P tham gia chơi của chị 02 dây hội, cụ thể:

- Dây hội 1.000.000 đồng/tháng, khai vào ngày 01/10/2017, gồm 22 phần, chị P tham gia 01 phần. Ngày khai hội đầu tiên (01/10/2017), chị P hốt hội; sau

đó đóng hui chết còn nợ lại 04 lần số tiền là 4.000.000 đồng thì ngưng. Hui mãi vào ngày 01/7/2019.

- Dây hui 2.000.000 đồng/tháng, khai vào ngày 10/11/2018, gồm 31 phần, chị P tham gia 01 phần. Ngày khai hui đầu tiên (10/11/2018), chị P hốt hui được 39.000.000 đồng; sau đó đóng hui chết còn nợ lại 26 lần số tiền là 52.000.000 đồng thì ngưng. Hui mãi vào ngày 10/5/2021.

Ngoài ra, chị P còn nợ thêm 9.000.000 đồng do những lần chị P đóng hui không đủ. Như vậy, tổng cộng chị P nợ 65.000.000 đồng tiền hui chết. Sau khi chốt nợ vào khoảng tháng 01/2019 thì sau đó chị P trả thêm được 5.000.000 đồng, còn nợ 60.000.000 đồng.

Theo đơn khởi kiện, Chị H yêu cầu chị P trả số tiền hui 60.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Đến ngày 28/9/2020, Chị H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền 9.000.000 đồng, chỉ yêu cầu chị P trả 51.000.000 đồng.

- Bị đơn, Chị Lương Kim P không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Các đương sự vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 471 của Bộ luật Dân sự, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền hui chết 51.000.000 đồng; ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị H đối với số tiền 9.000.000 đồng.

Về án phí và chi phí tố tụng: Chị P phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về “tranh chấp hợp đồng góp hui”, bị đơn cư trú tại huyện C, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố

tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh. Bị đơn đã được triệu tập đúng quy định pháp luật nhưng vắng mặt, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án: Chị H khởi kiện yêu cầu chị P trả số tiền hui 51.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tài liệu, chứng cứ Chị H cung cấp cho Tòa án là các giấy nhận tiền hui và danh sách hui viên đều có chữ ký, chữ viết của chị P. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định chữ ký, chữ viết trên các giấy nhận tiền hui đều do chị P ký và viết ra. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, buộc chị P trả số tiền nợ hui chết 51.000.000 đồng. Do chị H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị H đối với số tiền 9.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.550.000 đồng theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về chi phí tố tụng: Chị P phải chịu 2.040.000 đồng, do số tiền này chị H đã nộp tạm ứng nên chị P có nghĩa vụ trả lại cho chị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 688, Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu Chị Lương Kim P trả số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu chị Lương Kim P trả số tiền nợ hui.

Buộc chị P có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền 51.000.000 (năm mươi một triệu) đồng; ghi nhận chị H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị P phải chịu 2.550.000 (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng. Hoàn trả cho chị H số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006988 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Về chi phí tố tụng: Buộc chị P có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền chi phí giám định 2.040.000 (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thiên Di